

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28-4-2022
V/v: “Ly hôn và tranh chấp
nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Đên.
2. Ông Nguyễn Quang Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thủy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 120/2021/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 11 năm 2021, về việc: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 21/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/QĐST-HNGĐ ngày 11/4/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Bích Ph, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Ấp 5, xã Quê Mỹ Thạnh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An (có đơn xin vắng mặt).
2. *Bị đơn:* Ông Trần Bá V, sinh năm: 1977; Địa chỉ: Ấp 5, xã Quê Mỹ Thạnh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nguyên đơn, bà Huỳnh Thị Bích Ph, có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện đề ngày 26/5/2021 đã trình bày như sau:

Bà và ông Trần Bá V chung sống với nhau vào năm 1999, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quê Mỹ Thạnh, huyện Tân Trụ, Long An vào ngày 15/3/2000. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc, về sau thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông Việt không quan tâm chăm sóc vợ con, sống không hợp nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã nên bà và ông sống ly thân khoảng 03 năm nay. Xét thấy, tình cảm vợ chồng hiện nay còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Trần Bá V.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Thị Thùy Tr, sinh ngày 01/8/2000 và Trần Quỳnh H, sinh ngày 26/02/2009. Khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con tên Trần Quỳnh H, không yêu cầu ông Việt cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung tên Trần Thị Thùy Tr hiện đã thành niên, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Bị đơn, ông Trần Bá V trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai cứ và phiên tòa xét xử nhưng ông V vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Huỳnh Thị Bích Ph yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con với ông Trần Bá V, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do ông V đang cư trú tại xã Quê Mỹ Thạnh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Bích Ph có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải ngày 07/12/2021 nên Tòa án không tiến hành hòa giải giữa các đương sự theo quy định tại khoản 4 Điều 207, khoản 2 Điều 208 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Trần Bá V đã được Tòa án cấp tổng đạt, hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa và nguyên đơn bà Huỳnh Thị Bích Ph có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Ph, ông V theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Bích Ph và ông Trần Bá V xác lập hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Quê Mỹ Thạnh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày vào ngày 15/3/2000 là hôn nhân hợp pháp. Bà Ph yêu cầu được ly hôn với ông V, cho rằng ông V không quan tâm chăm sóc vợ con, sống không hợp nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã nên bà và ông V đã sống ly thân. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành các thủ tục về cấp tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên tòa xét xử cho ông V nhưng ông V không có ý kiến gì và vắng mặt không lý do. Điều này chứng minh ông V không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân giữa hai bên. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà Ph là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Thị Thùy Tr, sinh ngày 01/8/2000 và Trần Quỳnh H, sinh ngày 26/02/2009. Khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con tên Trần Quỳnh H. Xét thấy, tại bản trình bày ý kiến ngày 15/12/2021 của cháu H hiện đang sống chung và có nguyện vọng sống chung với bà Ph. Hiện tại, cháu H trên 07 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014: “...*nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*...”. Mặt khác, nhằm để ổn định trong việc học tập, sinh hoạt hàng ngày cháu, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Trần Quỳnh H cho bà Ph trực tiếp nuôi. Do bà Ph không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với con chung tên Trần Thị Thùy Tr, sinh ngày 01/8/2000 hiện đã thành niên và không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình nên bà Ph không yêu cầu giải quyết.

[5] Về chia tài sản: Bà Ph xác định không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Ph xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bà Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39; Điều 147; khoản 4 Điều 207, khoản 2 Điều 208; Điều 227, 228, 266, 271; 273, 278 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51; 56; 57, 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Bích Ph về việc yêu cầu ly hôn với ông ông Trần Bá V.

1. Về hôn nhân: Cho bà Huỳnh Thị Bích Ph ly hôn với ông Trần Bá V.

2. Về con chung: Bà Huỳnh Thị Bích Ph được nuôi con chung tên Trần Quỳnh H, sinh ngày 26/02/2009, ông Trần Bá V không phải cấp dưỡng cho con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng cho con.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Bích Ph phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí về ly hôn nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 7053 ngày 22/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. Bà Ph đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- CC THA DS huyện Tân Trụ;
- UBND xã Q, huyện T, tỉnh L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.AV./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Dũng